

**KẾ HOẠCH**

**Kiểm tra các hoạt động nhà trường năm học 2018 – 2019**

Căn cứ Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Quận 7 về chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế xã hội và ngân sách quận năm 2018;

Nay Ủy ban nhân dân quận triển khai Kế hoạch kiểm tra các hoạt động nhà trường năm học 2018 - 2019, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

1. Kiểm tra trách nhiệm quản lý của hiệu trưởng trong công tác chuẩn bị, chăm lo các điều kiện phục vụ giảng dạy, học tập, sinh hoạt của nhà trường, việc sử dụng biên chế và thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động.

2. Kiểm tra thực tế các điều kiện phục vụ năm học thông qua đó tổng hợp nắm bắt thực trạng, đề xuất kiến nghị của nhà trường (nếu có) để Đoàn kiểm tra có biện pháp chấn chỉnh, giải quyết kịp thời các tồn tại của đơn vị nhằm đảm bảo những điều kiện tốt nhất cho hoạt động nhà trường.

3. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị trong việc quản lý, điều hành nhà trường đúng quy định pháp luật.

**II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN**

**1. Nội dung**

1.1. Kiểm tra tình hình sử dụng biên chế và việc thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động.

1.2. Kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy - học tập.

1.3. Kiểm tra công tác tuyển sinh lớp đầu cấp.

1.4. Tổ chức, thực hiện công tác Tiếp Công dân và công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

1.5. Việc thực hiện đồng phục học sinh, nguồn thu vận động từ Ban Đại diện cha mẹ học sinh thực hiện năm 2017 – 2018, 2018 – 2019; công tác dạy thêm học thêm và các khoản thu năm học 2018 – 2019 (đối với các đơn vị giáo dục công lập).

1.6. Kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm và vệ sinh phòng dịch.

1.7. Kiểm tra hồ sơ pháp lý (đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập).

1.8. Các vấn đề phát sinh khác (nếu có).

**2. Đối tượng:** Các trường Mẫu giáo, Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở công lập và ngoài công lập trên địa bàn quận.

**3. Thời gian kiểm tra:** Bắt đầu từ tháng 11 năm 2018 (cụ thể theo lịch công tác tuần của Ủy ban nhân dân quận).

### **III. THÀNH PHẦN THAM GIA**

**1. Thành phần Đoàn kiểm tra các hoạt động nhà trường năm học 2017 - 2018:**

- Trưởng đoàn: Bà Bùi Thị Ngọc Hiếu - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

- Phó Trưởng đoàn: Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo theo cấp học.

- Thành viên:

+ Bà Nguyễn Thị Hồng Thúy – Chuyên viên Phòng Nội vụ.

+ Bà Nguyễn Thị Hồng Loan – Phó Trưởng Phòng Tài chính – Kế hoạch.

+ Bà Dương Thị Tuyết Nga – Phó Trưởng phòng Tư pháp.

+ Bà Trương Thị Thanh Loan – Chuyên viên Phòng LĐTB&XH.

+ Bà Nguyễn Thị Thanh Thùy – Trưởng khoa An toàn thực phẩm, Trung tâm Y tế quận.

+ Ông Nguyễn Thành Tâm – Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội.

+ Bà Phạm Thị Hạnh Tư – Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc quận.

+ Bà Lê Thị Hào – Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ quận.

+ Bà Hồ Thủy Tiên – Chuyên viên Văn phòng HĐND-UBND quận.

+ Bà Nguyễn Hà Phương Thảo – Chuyên viên PGDĐT, phụ trách công tác tổ chức.

+ Bà Trần Tiểu Quỳnh – Chuyên viên PGDĐT, phụ trách công tác kiểm tra.

+ Ông Lâm Sinh Thọ – Chuyên viên PGDĐT, phụ trách công tác cơ sở vật chất các trường.

+ Bà Ngô Thị Kim Hoàng – Chuyên viên PGDĐT, phụ trách công tác kế toán.

+ Bà Lâm Thu Huệ, phụ trách công tác phổ cập giáo dục.

**2. Thành phần tiếp đoàn kiểm tra của các đơn vị được kiểm tra:** Lãnh đạo nhà trường và các thành viên được phân công phụ trách công tác có liên quan đến nội dung kiểm tra.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Xây dựng nội dung kiểm tra, tham mưu UBND quận kế hoạch kiểm tra và mẫu báo cáo của các đơn vị được kiểm tra.

- Lập danh sách các đơn vị được kiểm tra.

- Lập danh sách các đơn vị được kiểm tra.
- Phối hợp các Phòng, Ban, đơn vị liên quan kiểm tra tại các đơn vị.
- Sau khi kết thúc đợt kiểm tra, tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm toàn ngành và báo cáo về UBND quận; theo dõi việc thực hiện các kiến nghị của đoàn kiểm tra tại các đơn vị được kiểm tra.

## **2. Các Phòng, Ban, đơn vị liên quan**

Tham gia đầy đủ các buổi kiểm tra và thực hiện kiểm tra theo phân công cụ thể của Trưởng đoàn.

## **3. Trách nhiệm các đơn vị được kiểm tra**

~~- Các đơn vị chủ động thực hiện tự kiểm tra tại đơn vị mình, thực hiện báo cáo theo nội dung kiểm tra và gửi báo cáo trực tiếp cho từng thành viên của Đoàn kiểm tra trước 03 ngày.~~

- Chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ minh chứng theo nội dung báo cáo.
- Khắc phục kịp thời theo kiến nghị của đoàn kiểm tra và có báo cáo cụ thể về Phòng GDĐT.

## **4. Kinh phí tổ chức:**

Kinh phí tổ chức trích từ nguồn kinh phí sự nghiệp của Phòng Giáo dục và Đào tạo năm 2018.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra các hoạt động nhà trường năm học 2018 – 2019, đề nghị các cá nhân, đơn vị có liên quan cùng phối hợp thực hiện để công tác kiểm tra đạt kết quả. *Nguyễn Văn Sơn*

### **Nơi nhận:**

- Lãnh đạo UBND quận;
- Thành viên Đoàn kiểm tra;
- VP.HĐND, UBND quận (đ/c Tiên);
- Hiệu trưởng các trường MG, MN, TH, THCS;
- Lưu: VT.



**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

*Bùi Thị Ngọc Hiếu*  
**Bùi Thị Ngọc Hiếu**

KI. CHỦ TỊCH  
K. CHỦ TỊCH



BỘ TƯ LỆNH

1. Thủ tướng  
2. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo  
3. Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch  
4. Bộ trưởng Bộ Y tế  
5. Bộ trưởng Bộ Công an  
6. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng  
7. Bộ trưởng Bộ Ngoại giao  
8. Bộ trưởng Bộ Tài chính  
9. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư  
10. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ  
11. Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông  
12. Bộ trưởng Bộ Xây dựng  
13. Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải  
14. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn  
15. Bộ trưởng Bộ Công Thương  
16. Bộ trưởng Bộ Môi trường và Bảo vệ Thiên nhiên  
17. Bộ trưởng Bộ Dân số và Kế hoạch hóa gia đình  
18. Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương mại và Xã hội  
19. Bộ trưởng Bộ Cựu chiến binh và Trẻ em  
20. Bộ trưởng Bộ Tôn giáo và Dân tộc  
21. Bộ trưởng Bộ Văn phòng, Quản lý Tài liệu và Văn thư  
22. Bộ trưởng Bộ Pháp chế  
23. Bộ trưởng Bộ Kiểm toán nhà nước  
24. Bộ trưởng Bộ Thanh tra  
25. Bộ trưởng Bộ Kiểm sát  
26. Bộ trưởng Bộ Cảnh sát  
27. Bộ trưởng Bộ An ninh  
28. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ Lâm nghiệp và Động vật hoang dã  
29. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ Môi trường và Khí hậu  
30. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ Di sản Văn hóa và Di sản Tự nhiên  
31. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
32. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
33. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
34. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
35. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
36. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
37. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
38. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
39. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
40. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
41. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
42. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
43. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
44. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
45. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
46. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
47. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
48. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
49. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
50. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
51. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
52. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
53. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
54. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
55. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
56. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
57. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
58. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
59. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
60. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
61. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
62. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
63. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
64. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
65. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
66. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
67. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
68. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
69. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
70. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
71. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
72. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
73. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
74. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
75. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
76. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
77. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
78. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
79. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
80. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
81. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
82. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
83. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
84. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
85. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
86. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
87. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
88. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
89. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
90. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
91. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
92. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
93. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
94. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
95. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
96. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
97. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
98. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
99. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc  
100. Bộ trưởng Bộ Bảo vệ và Phát triển Văn hóa Dân tộc